**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÍ 7 BÀI 16:**

**ĐÔ THỊ HOÁ Ở ĐỚI ÔN HÒA**

**Câu 1:**  Hạn chế lớn nhất của các cảnh quan công nghiệp ở đới ôn hòa là

**A.**  làm thu hẹp diện tích đất sản xuất nông nghiệp.

**B.**  làm cạn kiệt nguồn tài nguyên thiên nhiên.

**C.**  nguồn gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

**D.**  làm mất đi nhiều cảnh quan tự nhiên.

**Câu 2:**  Cảnh quan công nghiệp nào sau đây không phổ biến ở các nước thuộc đới ôn hòa?

**A.**  Khu công nghiệp. **B.**  Trung tâm công nghiệp.

**C.**  Điểm công nghiệp. **D.**  Vùng công nghiệp.

**Câu 3:**  Công nghiệp khai thác khoáng sản phát triển ở

**A.**  Đông Bắc Hoa Kì, vùng U-ran và Xi-bia của Liên Bang Nga.

**B.**  Đông Á, Đông Nam Hoa Kỳ.

**C.**  Phần Lan, Ca-na-đa.

**D.**  Tây Âu, ven Địa Trung Hải.

**Câu 4:**  Đặc điểm công nghiệp của các nước đới ôn hòa không phải là

**A.**  Cảnh quan công nghiệp phổ biến khắp nơi.

**B.**  Phần lớn các nước có nền công nghiệp hiện đai.

**C.**  Cung cấp một nửa tổng sản phẩm công nghiệp của thế giới.

**D.**  Cơ cấu công nghiệp đa dạng, gồm công nghiệp khai thác và chế biến.

**Câu 5:**  Đâu không phải là vùng công nghiệp mới ở đới ôn hòa?

**A.**  Đông Á. **B.**  Đông Bắc Hoa Kì.

**C.**  Đông Nam Ô-xtrây-l-a. **D.**  Đông Nam Hoa Kì.

**Câu 6:**  Nền công nghiệp các nước đới ôn hòa xuất hiện cách đây bao nhiêu năm?

**A.** 400 năm **B.** 250 năm **C.** 300 năm **D.** 200 năm

**Câu 7:** Để giảm bớt sức ép đô thị hóa, Hoa Kì đã tiến hành chuyển dịch các hoạt động kinh tế theo hướng:

**A.** từ vùng phía nam lên phía bắc. **B.** từ phía tây sang phía đông.

**C.** từ phía đông sang phía tây. **D.** từ phía bắc xuống phía nam và phía tây.

**Câu 8:**  Thuộc nhóm ngành công nghiệp hiện đại ở các nước ôn hòa là công nghiệp:

**A.**  hóa chất. **B.**  điện tử. **C.**  cơ khí. **D.**  luyện kim.

**Câu 9:** Nguyên nhân dẫn đến dân thành thị đông ở đới ôn hòa là:

**A.** Người dân thích sống ở đô thị. **B.** Công nghiệp và dịch vụ phát triển.

**C.** Nông nghiệp rất phát triển. **D.** Nông thôn ngày càng hẹp.

**Câu 10:**  So với đới nóng và đới lạnh, nền CN của đới ôn hòa:

**A.** Phát triển ngang nhau **B.** Chưa phát triển.

**C.** Kém phát triển hơn **D.** Phát triển hơn

**Câu 11:**  Cách sắp xếp cảnh quan CN từ nhỏ đến lớn nào sau đây là đúng?

**A.** Nhà máy, xí nghiệp  - Khu CN - Trung tâm CN -  Vùng CN

**B.** Vùng CN -  Khu CN - Nhà máy, xí nghiệp

**C.** Khu CN - Trung tâm CN - Vùng CN - Nhà máy, xí nghiệp.

**D.** Nhà máy xí nghiệp -  trung tâm CN - Khu CN - Vùng CN

**Câu 12:**  Nguồn cung cấp nguyên liệu, nhiên liệu trong sản xuất công nghiệp ở các nước ôn hòa chủ yếu là:

**A.**  xâm chiếm từ các nước thuộc địa.

**B.**  nguồn nguyên, nhiên liệu có sẵn ở các quốc gia này.

**C.**  nhập khẩu từ các nước đới lạnh.

**D.**  nhập khẩu từ các nước đới nóng.

**Câu 13:**  Vùng Đông Bắc Hoa Kì sớm trở thành cái nôi của nền công nghiệp Hoa Kì, nguyên nhân chủ yếu vì:

**A.**  Điều kiện địa hình, khí hậu thuận lợi cho phát triển công nghiệp.

**B.**  Dân cư đông đúc, có trình độ kỹ thuật cao.

**C.**  Có trình độ khoa hoc kĩ thuật hiện đại nhất cả nước.

**D.**  Có lịch sử khai thác lãnh thổ lâu đời.

**Câu 14:**  Sự phân bố các vùng công nghiệp mới ở đới ôn hòa có đặc điểm chung là

**A.**  tập trung chủ yếu ở ven các vùng biển, đại dương lớn.

**B.**  tập trung ở những khu vực có khoáng sản giàu có, đa dạng.

**C.**  tập trung chủ yếu ở vùng trung tâm lãnh thổ.

**D.**  tập trung chủ yếu ở khu vực phía Bắc lãnh thổ.

**Câu 15:** Đặc trưng về hình thái bên ngoài của các đô thị ở đới ôn hòa là

**A.** nhà ống, nhà cao tầng nằm san sát nhau.

**B.** những ngôi nhà mái ngói, phân bố thưa thớt.

**C.** những tòa nhà chọc trời cùng hệ thống đường sá hiện đại, dày đặc.

**D.** những tòa lâu đài, nhà thờ, chùa chiền với kiến trúc cổ xưa.

**Câu 16:** Đâu không phải là biện pháp quy hoạch lại đô thị theo hướng “phi tập trung” của các nước đới ôn hòa?

**A.** Xây dựng nhiều thành phố vệ tinh.

**B.** Chuyển dịch các hoạt động công nghiệp, dịch vụ đến các vùng mới.

**C.** Mở rộng diện tích các đô thị để tăng thêm sức chứa dân cư.

**D.** Đẩy mạnh đô thị hóa nông thôn để giảm áp lực dân số cho các đô thị.

**Câu 17:** Nhân tố nào sau đây thu hút mạnh mẽ dân cư vào sinh sống ở các đô thị thuộc đới ôn hòa?

**A.** Điều kiện tự nhiên thuận lợi cho sản xuất và cư trú.

**B.** Tài nguyên thiên nhiên giàu có.

**C.** Sự phát triển mạnh mẽ của công nghiệp và dịch vụ.

**D.** Sự phát triển của nông nghiệp đòi hỏi nhiều lao động.

**Câu 18:** Điểm khác biệt về tính chất các đô thị ở đới ôn hòa so với đới nóng là

**A.** Phổ biến lối sống thành thị trong phần lớn dân cư.

**B.** Tỉ lệ dân thành thị cao hơn (hơn 75%).

**C.** Tập trung nhiều đô thị nhất trên thế giới.

**D.** Các đô thị phát triển theo quy hoạch.

**Câu 19:** Đâu không phải là nét đặc trưng của các đô thị ở đới ôn hòa?

**A.** Trình độ đô thị hóa cao.

**B.** Các đô thị phát triển theo quy hoạch.

**C.** Nhiều đô thị mở rộng, kết nối với nhau thành chuỗi hoặc chùm đô thị.

**D.** Lối sống đô thị bắt đầu được phổ biến rộng rãi hơn.

**Câu 20:** Hậu quả của việc phát triển quá nhanh các đô thị lớn lớn ở đới ôn hòa không phải là:

**A.** Ùn tắc giao thông. **B.** Chênh lệch giữa dân số nam, dân số nữ.

**C.** Sức ép lớn về chỗ ở, việc làm. **D.** Ô nhiễm môi trường.

**Câu 21:** Biện pháp nào sau đây đã góp phần lớn vào việc giảm sức ép của đô thị hóa ở lãnh thổ phía đông Trung Quốc?

**A.** Xây dựng tuyến đường sắt đông – tây.

**B.** Xuất khẩu lao động sang các nước khác.

**C.** Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp trên lãnh thổ phía tây.

**D.** Đẩy mạnh khai thác khoáng sản và thủy điện ở phía tây.

**Câu 22:**  Các nước công nghiệp hàng đầu ở đới ôn hòa không phải là:

**A.**  Ấn Độ, Trung Quốc. **B.**  Hoa Kỳ, Nhật Bản.

**C.**  Anh, Pháp. **D.**  Đức, Liên Bang Nga.

**Câu 23:** Đới ôn hòa là nơi

**A.** Tập trung ít đô thị nhất trên thế giới.

**B.** Tập trung nhiều đô thị nhất trên thế giới.

**C.** Tập trung đô thị ở mức trung bình trên thế giới.

**D.** Duy nhất không có các đô thị lớn.

**Câu 24:**   Mối lo ngại lớn nhất của nền công nghiệp đới ôn hòa hiện nay là:

**A.** Ô nhiễm môi trường **B.** Thiếu nhiên liệu

**C.** Thiếu nhân công **D.** Thiếu thị trường

**Câu 25:**  Nền công nghiệp ở đới ôn hòa chiếm bao nhiêu phần tổng sản phẩm CN thế giới?

**A.** 1/4 **B.** 1/2 **C.** 3/4. **D.** 1/3

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | C | 6 | B | 11 | A | 16 | C | 21 | A |
| 2 | C | 7 | D | 12 | D | 17 | C | 22 | A |
| 3 | A | 8 | B | 13 | D | 18 | D | 23 | B |
| 4 | C | 9 | B | 14 | A | 19 | D | 24 | A |
| 5 | B | 10 | D | 15 | C | 20 | B | 25 | C |